

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĂN LÃNG
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2021/HS-ST
Ngày 26-01-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN LÃNG, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Triệu Thị Máy.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Công Tâm;

Bà Chu Thị Bích Hảo.

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Sơn Lâm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Vi Thế Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 103/2020/TLST-HS ngày 28 tháng 12 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2021/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 01 năm 2021 đối với bị cáo:

Lộc Văn Đ; tên gọi khác: Không, sinh ngày 28 tháng 5 năm 1995, tại huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn Đ, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: Lớp 9/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lộc Văn N và bà Lộc Thị L; có vợ: Hoàng Thị V, sinh năm 1999; có 01 (một) con sinh năm 2017; tiền sự: Không; tiền án: Không.

Nhân thân: Theo bản án số 13/2010/HSST ngày 24/3/2010 bị Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn, xử phạt 05 (năm) năm tù về tội: Hiếp dâm trẻ em (đã được xóa án tích). Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/9/2020 đến nay. Có mặt.

Người tham gia tố tụng khác:

Người chứng kiến:

Anh Hà Kiên T, sinh năm 1991. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ 25 phút, ngày 14/9/2020, Tổ công tác Công an huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn đang làm nhiệm vụ tại khu vực thôn T, thị trấn N, huyện V, tỉnh Lạng Sơn, phát hiện bắt quả tang Lộc Văn Đ đang tàng trữ 03 gói giấy kẻ ô ly, bên trong đều chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy, Lộc Văn Đ khai nhận: 03 gói giấy bên trong có chứa chất bột màu trắng là ma túy Heroine, Lộc Văn Đ đang cất giữ để bán hộ cho một người tên K (không biết họ và địa chỉ cụ thể) từ ngày 13/9/2020. Trước đó ngày 11 và ngày 12/9/2020 mỗi ngày Lộc Văn Đ đều nhận 20 (hai mươi) gói ma túy từ K tại nhà hoang thôn T, thị trấn N, huyện V, tỉnh Lạng Sơn, để bán cho các đối tượng nghiện và đều bán hết, đổi lại Lộc Văn Đ được sử dụng ma túy không mất tiền từ chính tổng số ma túy Lộc Văn Đ nhận từ K để bán, sử dụng bao nhiêu gói Lộc Văn Đ cũng không nhớ và Lộc Văn Đ không nhớ và đã bán ma túy cho ai nhiều, số lượng bao nhiêu, chỉ biết bán mỗi gói 100.000 (một trăm nghìn) đồng. Sau khi sử dụng và bán hết ma túy, đưa lại tiền bán ma túy cho K, ngày 13/9/2020 Lộc Văn Đ tiếp tục nhận 20 (hai mươi) gói ma túy với K để bán hộ, sau khi sử dụng và bán cho các đối tượng nghiện, còn lại 03 (ba) gói ma túy, thì bị Tổ công tác Công an huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn phát hiện bắt quả tang. Tổ công tác đã đưa Lộc Văn Đ cùng tang vật về trụ sở Ủy ban nhân dân thị trấn N, huyện V, tỉnh Lạng Sơn lập biên bản bắt người phạm tội quả tang hồi 06 giờ 35 phút ngày 14 tháng 9 năm 2020.

Tài liệu, đồ vật thu giữ, tạm giữ gồm: 03 (ba) gói giấy kẻ ô ly màu trắng, bên trong chứa chất bột màu trắng, nghi là chất ma túy Heroine, đã niêm phong trong 01 (một) phong bì ký hiệu bằng chữ viết tay (QT Lộc Văn Đ); 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu xanh, đã qua sử dụng, số IMEI: 30101417*****2, bên trong lắp 02 (hai) sim Viettel; số tiền 1.200.000 (một triệu hai trăm nghìn) đồng.

Tại bản kết luận giám định số: 280/KL-PC09, ngày 15/9/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Chất bột màu trắng gửi giám định là chất ma túy Heroine, có tổng khối lượng 0,152 gam (đã trừ bì);

Tại Kết luận giám định số 347/KLGD-PC09 ngày 02/10/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Toàn bộ số tiền Việt Nam gồm: 1.200.000 (một triệu hai trăm nghìn) đồng, trong gói niêm phong gửi giám định đều là tiền thật.

Tại bản cáo trạng số 09/CT-VKS ngày 24/12/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Lộc Văn Đ về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo Lộc Văn Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình, như cáo trạng đã nêu. Bị cáo thấy việc làm của mình là sai vi phạm pháp luật, tỏ ra ăn năn hối cải và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa, vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo Lộc Văn Đ, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp

dụng khoản 1 Điều 251, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Lộc Văn Đ phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, đề nghị xử phạt bị cáo mức án tù 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy hoàn lại sau giám định; tịch thu hóa giá 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu xanh, đã qua sử dụng, bên trong lắp 02 (hai) sim Viettel; tịch thu số tiền 1.200.000 (một triệu hai trăm nghìn) đồng, là tiền do bán ma túy hộ K mà có, sung ngân sách Nhà nước.

Bị cáo Lộc Văn Đ thừa nhận hành vi phạm tội, không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định của Điều tra viên; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hành vi cấu thành tội phạm của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Tại phiên tòa bị cáo Lộc Văn Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của bị cáo đã khai tại cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Bị cáo Lộc Văn Đ nhận 20 (hai mươi) gói ma túy từ người tên K tại nhà hoang thôn T, thị trấn N, huyện V, tỉnh Lạng Sơn, để bán cho các đối tượng nghiện, để bị cáo có ma túy sử dụng không mất tiền, bị cáo không nhớ được sử dụng bao nhiêu gói ma túy và cũng không nhớ đã bán ma túy cho ai nhiều, số lượng bao nhiêu, chỉ biết bán mỗi gói 100.000 (một trăm nghìn) đồng. Sau khi sử dụng và bán hết ma túy, đưa lại tiền cho K, ngày 13/9/2020 bị cáo Lộc Văn Đ tiếp tục nhận 20 (hai mươi) gói ma túy để bán hộ, sau khi sử dụng và bán cho các đối tượng nghiện, còn lại 03 (ba) gói ma túy, thì bị Tổ công tác Công an huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn phát hiện bắt quả tang, thu giữ 03 (ba) gói ma túy, qua giám định là chất ma túy Heroine, có tổng khối lượng 0,152 gam (đã trừ bì), bị cáo nhằm mục đích bán. Nên hành vi phạm tội của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định của Bộ luật Hình sự. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo Lộc Văn Đ phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng muốn có ma túy để sử dụng, nên bị cáo đã cố ý thực hiện.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, là tình tiết giảm nhẹ tại s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[6] Về nhân thân: Tiền sự không, tiền án, theo bản án số 13/2010/HSST ngày 24/3/2010 bị Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn, xử phạt 05 năm tù về tội hiếp dâm trẻ em, tuy đã được xóa án tích, nhưng bị cáo là người có nhân thân xấu.

[7] Về hình phạt chính: Đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, hậu quả của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử thấy rằng hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra là nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự địa phương và xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, tiếp tay làm lan truyền tệ nạn nghiện hút ma túy, gây nguy hại rất lớn cho xã hội về nhiều mặt, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Hành vi phạm tội của bị cáo bị nhân dân lên án mạnh mẽ và bị pháp luật nghiêm cấm. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa giáo dục chung. Mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử phạt bị cáo là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[8] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự thì “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo không có tài sản riêng gì (thể hiện tại kết quả xác minh ngày 18/11/2020). Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Đối với người tên K đưa ma túy cho bị cáo Lộc Văn Đ bán hộ, tại khu vực nhà hoang thôn T, thị trấn N, huyện V, tỉnh Lạng Sơn, bị cáo không biết họ địa chỉ cụ thể. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh, nhưng không có kết quả.

[11] Về vật chứng của vụ án Hội đồng xét xử xét thấy: Đối với số ma túy hoàn lại sau giám định niêm phong trong 01 phong bì thư ghi chữ (QT Lộc Văn Đ), có chữ ký cùng tên giám định viên Hoàng Mạnh Hà, trợ lý giám định và các hình dấu của phòng kỹ thuật hình sự, tại phần giáp lai mới. Bên trong có 01 (một) gói giấy đựng 0,124 gam Heroine (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết), là vật Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành, tịch thu tiêu hủy; đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu xanh, bị cáo đã sử dụng vào việc phạm tội, tịch thu hóa giá nộp ngân sách Nhà nước; đối với số tiền 1.200.000 (một triệu

hai trăm nghìn) đồng, là tiền do bán ma túy hộ người tên k mà có, tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[12] Về án phí: Bị cáo bị kết án, nên phải chịu án phí hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[15] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 251, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lộc Văn Đ phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Lộc Văn Đ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 14 tháng 9 năm 2020.

3. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

4. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu, tiêu hủy gồm: Số ma túy hoàn lại mẫu vật sau giám định niêm phong trong 01 (một) phong bì thư ghi chữ (QT Lộc Văn Đ), có chữ ký cùng tên giám định viên Hoàng Mạnh Hà, trợ lý giám định và các hình dấu của phòng kỹ thuật hình sự, tại phân giáp lai mới. Bên trong có 01 (một) gói giấy đựng 0,124 gam Heroine (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết) và các vỏ bao gói.

Tịch thu hóa nộp ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu xanh, đã qua sử dụng, số IMEI: 30101417*****2, bên trong lắp 02 (hai) sim Viettel.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 1.200.000 (một triệu hai trăm nghìn) đồng.

(Các vật chứng trên được ghi tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/12/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn).

4. Về án phí: Buộc bị cáo Lộc Văn Đ phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Văn Lãng;
- CQ điều tra Công an huyện Văn Lãng;
- Nhà tạm giữ Công an h. Văn Lãng;
- Bị cáo;
- Chi cục THADS h. Văn Lãng, t. Lạng Sơn;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu VP- hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Triệu Thị Máy

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Công Tâm Chu Thị Bích Hảo

Triệu Thị Máy